

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 212/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm ban hành kèm theo Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 9801/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm 2021

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là 9.300.000 triệu đồng; gồm:

1. Thu nội địa:	9.020.000 triệu đồng
a) Thu từ thuế, phí và lệ phí:	5.540.000 triệu đồng
b) Thu từ đất, nhà:	1.800.000 triệu đồng
c) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết:	1.350.000 triệu đồng
d) Các khoản thu khác:	330.000 triệu đồng
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu:	280.000 triệu đồng

**Điều 2.** Dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021

1. Tổng thu ngân sách địa phương là 15.278.885 triệu đồng; gồm:
- |   |                      |
|---|----------------------|
| a) Thu được hưởng theo phân cấp:        | 8.479.620 triệu đồng |
| b) Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: | 6.573.878 triệu đồng |
| c) Thu chuyên nguồn:                    | 225.387 triệu đồng   |
2. Tổng chi ngân sách địa phương 15.278.885 triệu đồng; gồm:
- |                                      |                      |
|--------------------------------------|----------------------|
| a) Chi tạo nguồn cải cách tiền lương | 311.771 triệu đồng   |
| b) Chi đầu tư phát triển:            | 3.819.443 triệu đồng |
| c) Chi thường xuyên:                 | 8.885.764 triệu đồng |
- Trong đó:
- |   |                      |
|---|----------------------|
| - Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: | 3.834.622 triệu đồng |
| - Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ:          | 30.000 triệu đồng    |
| d) Dự phòng ngân sách:                          | 268.770 triệu đồng   |
| đ) Chi trả lãi vay:                             | 3.400 triệu đồng     |
| e) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:            | 1.300 triệu đồng     |
| e) Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: | 1.988.437 triệu đồng |
3. Chi từ nguồn vốn vay của ngân sách địa phương: 98.800 triệu đồng

### **Điều 3. Dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh năm 2021**

1. Tổng thu ngân sách Nhà nước do cấp tỉnh quản lý là 5.605.000 triệu đồng; gồm:
- |                                     |                      |
|-------------------------------------|----------------------|
| a) Cục Thuế tỉnh quản lý:           | 5.194.650 triệu đồng |
| b) Sở Tài chính quản lý:            | 130.350 triệu đồng   |
| c) Chi cục Hải quan Đà Lạt quản lý: | 280.000 triệu đồng   |
2. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh là 8.390.109 triệu đồng; gồm:
- |                                      |                      |
|--------------------------------------|----------------------|
| a) Chi tạo nguồn cải cách tiền lương | 311.771 triệu đồng   |
| b) Chi đầu tư phát triển:            | 3.413.448 triệu đồng |
| c) Chi thường xuyên:                 | 2.543.653 triệu đồng |
- Trong đó:
- |   |                      |
|---|----------------------|
| - Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: | 712.304 triệu đồng   |
| - Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ:          | 30.000 triệu đồng    |
| - Dự phòng ngân sách:                           | 128.100 triệu đồng   |
| - Chi trả lãi vay:                              | 3.400 triệu đồng     |
| - Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:             | 1.300 triệu đồng     |
| - Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu:  | 1.988.437 triệu đồng |

### **Điều 4. Dự toán thu, chi ngân sách các huyện, thành phố năm 2020**

1. Tổng thu ngân sách Nhà nước do huyện, thành phố quản lý là 3.695.000 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách huyện, thành phố là 6.987.577 triệu đồng; gồm:

- |                                   |                      |
|-----------------------------------|----------------------|
| a) Thu được hưởng theo phân cấp:  | 2.828.972 triệu đồng |
| b) Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: | 4.048.033 triệu đồng |
| - Thu bổ sung cân đối ngân sách:  | 2.416.446 triệu đồng |
| - Thu bổ sung có mục tiêu:        | 1.631.587 triệu đồng |
| c) Thu chuyên nguồn:              | 110.572 triệu đồng   |

3. Tổng chi ngân sách huyện, thành phố là 6.987.577 triệu đồng; gồm:

- |   |                      |
|---|----------------------|
| a) Chi đầu tư phát triển:                               | 504.795 triệu đồng   |
| - Nguồn vốn phân cấp của tỉnh:                          | 147.352 triệu đồng   |
| - Nguồn vốn huyện, xã:                                  | 357.443 triệu đồng   |
| b) Chi thường xuyên:                                    | 6.342.112 triệu đồng |
| Trong đó, chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: | 3.122.317 triệu đồng |
| c) Dự phòng ngân sách:                                  | 140.670 triệu đồng   |

4. Mức bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thành phố là 4.048.033 triệu đồng.

#### **Điều 5.** Các phụ lục kèm theo Nghị quyết

Các phụ lục kèm theo Nghị quyết gồm: Phụ lục I (biểu 15), Phụ lục II (biểu 16), Phụ lục III (biểu 17), Phụ lục IV (biểu 18), Phụ lục V (biểu 30), Phụ lục VI (biểu 32), Phụ lục VII (biểu 33), Phụ lục VIII (biểu 34), Phụ lục IX (biểu 35), Phụ lục X (biểu 37), Phụ lục XI (biểu 39), Phụ lục XII (biểu 41) và Phụ lục XII (biểu 42).

#### **Điều 6.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Triển khai giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước và mức phân bổ ngân sách địa phương cho các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh và các huyện, thành phố theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách trước ngày 31 tháng 12 năm 2020; thực hiện công khai và báo cáo kết quả công khai việc phân bổ, giao dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

c) Trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp dự kiến số thu không đạt dự toán phải điều chỉnh giảm một số khoản chi và các trường hợp điều chỉnh dự toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I và địa phương cấp dưới.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các địa biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Trần Đức Quận**